

CHƯƠNG 2. TỔ CHỨC ĐÀO TẠO

Điều 10. Chế độ học tập của sinh viên

1. Sinh viên chính quy

- Sinh viên chính quy là thí sinh trúng tuyển vào hệ chính quy và đã hoàn tất các thủ tục nhập học theo quy định của Trường.
- Trường tổ chức đào tạo theo phương thức chính quy tập trung toàn thời gian cho sinh viên hệ chính quy theo khung giờ hành chính. Đối với các học phần đào tạo ngoài khung giờ hành chính phải được sự chấp thuận của Hiệu trưởng.
- Các hoạt động giảng dạy được thực hiện tại trường hoặc tại các cơ sở do Trường ký hợp đồng liên kết, riêng những hoạt động Giáo dục Thể chất, Giáo dục Quốc phòng – An ninh, thực hành, thực tập, trải nghiệm thực tế và giảng dạy trực tuyến có thể thực hiện ngoài trường.
- Mỗi sinh viên hệ chính quy đều có một mã số riêng theo quy định của Trường.
- Sinh viên phải chấp hành quy chế hiện hành về công tác sinh viên của Trường và được hưởng các chính sách dành cho sinh viên hệ chính quy.

2. Sinh viên dự thính

- Sinh viên của các cơ sở đào tạo khác thuộc ĐHQG-HCM và những cá nhân có đủ điều kiện về nhân thân và trình độ, có nhu cầu học bổ túc kiến thức, có thể được Trường xem xét cho trở thành sinh viên dự thính. Hiệu trưởng ra quyết định công nhận sinh viên dự thính.
- Sinh viên dự thính thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của Trường được cấp giấy chứng nhận kết quả học tập cho những học phần đã học.
- Sinh viên dự thính đóng học phí theo mức riêng, không được hưởng chính sách dành cho sinh viên chính quy và không được cấp bằng tốt nghiệp đại học.

3. Sinh viên chính quy có khả năng bị xử lý học vụ hình thức buộc thôi học có nguyện vọng được chuyển qua hình thức đào tạo không chính quy sẽ được xem xét chuyển đổi. Những học phần sinh viên đã tích lũy được Trường xem xét công nhận, chuyển đổi tín chỉ.

4. Sinh viên và năm học: Sinh viên năm thứ k (tính từ thời điểm sinh viên bắt đầu học) của một ngành và khóa học được xác định như sau: đạt số tín chỉ tích lũy n (theo đúng chương trình đào tạo tương ứng tại thời điểm đang xét) thỏa điều kiện: $(k-1) \times 30 \leq n < k \times 30$.

Điều 11. Bảo lưu kết quả trúng tuyển

Sau khi được xét trúng tuyển vào Trường, do một số hoàn cảnh đặc biệt như được điều động vào các lực lượng vũ trang, thai sản, bệnh tật, tai nạn, hoàn cảnh khó khăn xảy ra đột xuất, thí sinh trúng tuyển có thể xin bảo lưu kết quả. Thí sinh trúng tuyển phải nộp đơn xin bảo lưu chậm nhất 15 ngày kể từ ngày gọi nhập học cho P. ĐTDH của Trường và chỉ được bảo lưu khi có quyết định chấp thuận của Hiệu trưởng.

Thời gian bảo lưu kết quả trúng tuyển không quá 01 năm. Đối với trường hợp được điều động vào các lực lượng vũ trang thì thời gian bảo lưu kết quả trúng tuyển bằng với thời

gian được điều động. Muốn nhập học lại, thí sinh phải làm đơn xin nhập học và nộp P. ĐTDH của Trường trước khi bắt đầu học kỳ ít nhất 1 tháng để được giải quyết.

Điều 12. Tổ chức lớp

1. Lớp học phần: Những sinh viên theo học cùng một học phần trong cùng một khoảng thời gian và cùng một giảng viên tạo thành một lớp học phần. Mỗi lớp học phần được ký hiệu bằng một mã số riêng do Trường quy định. Lớp học phần sẽ được mở nếu số lượng sinh viên đăng ký:
 - Tối thiểu là 50 sinh viên đối với các môn học đại cương và các môn học cơ sở nhóm ngành.
 - Các môn học chuyên ngành bắt buộc và chuyên đề tốt nghiệp tối thiểu là 20 sinh viên.
 - Các môn học ngoại ngữ nằm trong chương trình đào tạo cho sinh viên chính quy được mở với số lượng tối thiểu là 20 sinh viên.
 - Các học phần như Thực tập doanh nghiệp, Khóa luận tốt nghiệp, môn học đồ án được mở không hạn chế số lượng.
 - Các môn học còn lại tối thiểu là 30 sinh viên. Trong trường hợp đặc biệt, theo đề nghị của sinh viên, khoa/bộ môn quản lý ngành đào tạo thì P.ĐTDH có thể mở lớp và thực hiện theo quy định Trường.
2. Lớp sinh viên: áp dụng theo quy chế Công tác sinh viên của Trường.

Điều 13. Thông báo kế hoạch đào tạo

1. Đầu khoá học, Trường có trách nhiệm thông báo cho sinh viên về:
 - Chương trình đào tạo toàn khóa cho từng ngành học.
 - Quy chế học tập và các quy định của Trường.
 - Quyền lợi và nghĩa vụ của sinh viên.
2. Đầu mỗi năm học, Trường có trách nhiệm thông báo cho sinh viên về:
 - Kế hoạch giảng dạy, học tập của năm học.
 - Các cập nhật hoặc thay đổi trong chương trình đào tạo, chương trình môn học, học phí (nếu có).
3. Đầu mỗi học kỳ, Trường có trách nhiệm thông báo cho sinh viên về:
 - Thời khóa biểu giảng dạy, học tập của học kỳ.
 - Danh mục các học phần và số lượng tín chỉ của mỗi học phần dự kiến giảng dạy trong học kỳ, điều kiện để đăng ký học các học phần đó.
 - Số lớp học dự kiến tổ chức cho mỗi học phần và thời khóa biểu cho các lớp học.

Điều 14. Đăng ký học tập

Sinh viên được đăng ký học và thi các môn học trong chương trình đào tạo do bất kỳ một CSĐT nào thuộc ĐHQG-HCM hoặc hệ thống các trường thành viên của ASEAN University Network tổ chức giảng dạy. Việc chuyển đổi và công nhận tín chỉ được thực hiện theo quy định tại Điều 27 của Quy chế này.

Nếu đăng ký học tại Trường thì đầu mỗi học kỳ, sinh viên phải tìm hiểu, nghiên cứu để nắm được chương trình giáo dục, các học phần được mở trong học kỳ và đăng ký các học phần qua hệ thống đăng ký hoặc bằng phiếu đăng ký theo quy định của Trường. Riêng sinh viên khóa tuyển mới, học kỳ đầu tiên sẽ học theo thời khóa biểu được xếp sẵn dựa trên kế hoạch giảng dạy mẫu theo chương trình đào tạo.

1. Số tín chỉ tối thiểu, tối đa

Số tín chỉ tối thiểu, tối đa được tính bao gồm số các tín chỉ đăng ký tại Trường hoặc CSĐT khác.

a) Trong học kỳ chính:

- Số tín chỉ đăng ký học n trong mỗi học kỳ chính (bao gồm học lại, cải thiện và học mới) thỏa điều kiện $14 \leq n \leq 24$. Sinh viên có ĐTBCT $\geq 8,0$ đến thời điểm đăng ký, được phép đăng ký tối đa 30 tín chỉ.
- Đối với những sinh viên còn phải học ít hơn 14 tín chỉ theo chương trình đào tạo của ngành, khóa học tương ứng thì không áp dụng quy định số tín chỉ tối thiểu.
- Sinh viên không ĐKHP hoặc bị hủy ĐKHP thì xem như số tín chỉ học trong học kỳ đó bằng 0.

b) Trong học kỳ hè:

- Tổng số tín chỉ đăng ký không được vượt quá 12 tín chỉ.
- Sinh viên chỉ được đăng ký học lại, cải thiện điểm, các môn học ngoại ngữ và học phần Thực tập doanh nghiệp.
- Việc đăng ký các học phần mới (ngoại trừ Thực tập doanh nghiệp và các môn ngoại ngữ) trong học kỳ hè (học vượt) chỉ dành cho các sinh viên có ĐTBCT $\geq 7,0$ đến thời điểm đăng ký.

Trong trường hợp đặc biệt sinh viên muốn đăng ký vượt quá số tín chỉ tối đa hoặc ít hơn số tín chỉ tối thiểu phải được sự đồng ý của Hiệu trưởng.

2. Học lại: Sinh viên phải đăng ký học lại các học phần bắt buộc có điểm học phần dưới 5,0 ở các học kỳ trước. Đối với các học phần tự chọn, nếu điểm dưới 5,0 sinh viên được phép đăng ký học lại học phần đó hoặc chọn học phần khác thay thế trong số các học phần tự chọn quy định cho mỗi ngành đào tạo.

Khi nộp hồ sơ xét tốt nghiệp, sinh viên có thể làm đơn xin hủy học phần tự chọn đã học (sinh viên không được hủy kết quả học tập trong lúc đang học).

3. Học cải thiện điểm

Đối với học phần có kết quả đạt, sinh viên muốn phấn đấu đạt kết quả cao hơn (cải thiện điểm) phải đăng ký học lại học phần đó theo quy định sau:

- Kết quả cao nhất trong các lần học được chọn để tính vào ĐTBCT, ĐTBCTL. Điểm của tất cả các lần học được lưu đầy đủ trong kết quả học tập của sinh viên.
- Tổng số tín chỉ đăng ký học cải thiện ở học kỳ nào thì được tính vào tổng số tín chỉ đăng ký học ở học kỳ đó theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 của Quy chế này.

4. Việc đăng ký học phần cải thiện được thực hiện theo quy trình đăng ký học phần của Trường.

5. Đăng ký học các môn ngoại ngữ:

- Các lớp học ngoại ngữ nằm trong chương trình đào tạo cho sinh viên chính quy được mở với thời khóa biểu riêng, linh động theo nhu cầu của sinh viên. Sinh viên được tự do đăng ký học các lớp ngoại ngữ theo điều kiện môn tiên quyết và ***không trùng giờ học với các môn học chính khóa*** mà sinh viên đang học trên hệ thống của Trường.
- Trong học kỳ hè sinh viên có thể đăng ký học mới, học lại hoặc học cải thiện các môn ngoại ngữ.
- Học phí các môn ngoại ngữ trong chương trình đào tạo được tính theo quy định: học lần đầu được tính trọn gói trong học phí học kỳ, học lần thứ hai trở đi được coi là học lại/cải thiện.
- Thời điểm thi kết thúc môn học thuộc học kỳ nào thì Trường tính điểm cho sinh viên vào học kỳ đó. Riêng các lớp có thời điểm thi kết thúc môn học thuộc học kỳ hè thì được tính vào học kỳ 2 cùng năm học.

Điều 15. Trách nhiệm của sinh viên và cố vấn học tập

1. Sinh viên có trách nhiệm theo dõi kết quả đăng ký học phần trên Cổng thông tin đào tạo của Trường. Kết quả đăng ký học phần thể hiện: tên học phần, mã học phần, số tín chỉ của mỗi học phần, lịch học của các học phần.
2. Sinh viên có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các yêu cầu của môn học như lên lớp, làm bài tập, thực hành, thí nghiệm, tham gia thảo luận, dự kiểm tra thường kỳ và thi kết thúc học phần.
3. Mỗi lớp sinh viên có một Cố vấn học tập. Cố vấn học tập do Trưởng khoa/Trưởng bộ môn quản lý ngành đào tạo đề nghị và Hiệu trưởng ra quyết định bổ nhiệm. Nhiệm vụ cụ thể của Cố vấn học tập có quy định riêng.

Điều 16. Xử lý học vụ

Xử lý học vụ nhằm giúp cho sinh viên lưu ý, điều chỉnh kế hoạch học tập và thái độ học tập để có thể tốt nghiệp đúng thời hạn quy định. Hằng năm, Trường tiến hành xử lý học vụ theo 2 đợt: sau học kỳ 1 và sau học kỳ hè. Kết quả học tập của học kỳ hè được tính chung vào kết quả học tập học kỳ 2 của năm học tương ứng để xem xét xử lý học vụ.

1. Cảnh báo học vụ

Sinh viên bị cảnh báo học vụ nếu vi phạm một trong những trường hợp sau đây:

- Không hoàn thành nghĩa vụ học phí đúng quy định.
- Có ĐTBHK dưới 3,0 hoặc điểm trung bình của liên tiếp 2 học kỳ gần nhất đều dưới 4,0.

Thời hạn cảnh báo học vụ kéo dài trong một học kỳ chính tiếp theo. Sinh viên sẽ được tự động xóa hình thức xử lý khi kết thúc thời hạn.

2. Đình chỉ học tập

- Sinh viên bị đình chỉ học tập 1 học kỳ chính nếu vi phạm lần đầu trong việc đi thi hộ hoặc nhờ người thi hộ.

- Đình chỉ học tập có thời hạn: áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh báo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm; sinh viên vi phạm pháp luật bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

3. Thôi học

a. Sinh viên bị buộc thôi học nếu vi phạm một trong những trường hợp sau đây:

- ĐTBHK hai học kỳ liên tiếp gần nhất bằng 0.
- Đã hết thời hạn được cho phép bảo lưu nhưng không làm thủ tục nhập học lại.
- Đã hết thời gian tối đa hoàn thành khóa học quy định nhưng vẫn chưa hoàn thành chương trình đào tạo (xem thêm Điều 6 của Quy chế này).
- Sau khi hết thời gian được cho thôi học theo mục b khoản này.
- Bị cảnh báo học vụ lần thứ hai liên tiếp và vẫn tái phạm Khoản 1 Điều 16.
- Bị đình chỉ học tập lần thứ hai.
- Vi phạm kỷ luật có tính chất và mức độ nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Trường và xã hội; hoặc vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

Sinh viên có tên trong quyết định buộc thôi học bị xóa tên khỏi danh sách sinh viên chính thức của Trường. Trong vòng một tháng sau khi có quyết định buộc thôi học, Trường có trách nhiệm thông báo đến sinh viên theo địa chỉ email chính thức Trường đã cấp, đồng thời thông báo đến gia đình sinh viên theo địa chỉ sinh viên khai báo với Trường.

Sinh viên thuộc diện buộc thôi học nếu có nguyện vọng chuyển từ hình thức đào tạo chính quy sang hình thức đào tạo từ xa phải làm đơn đề Hiệu trưởng xét cụ thể từng trường hợp.

b. Sinh viên đã hết thời gian tối đa theo Điều 6 của Quy chế này, đã hoàn thành các học phần trong chương trình đào tạo, chỉ còn thiếu chứng chỉ Giáo dục quốc phòng-an ninh hoặc chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ xét công nhận tốt nghiệp thì được Trường xem xét cho thôi học; Trong thời hạn 03 năm tính từ khi thôi học, sinh viên phải hoàn thiện các điều kiện còn thiếu để đề nghị xét công nhận tốt nghiệp.

Sinh viên chưa hết thời gian tối đa hoàn thành khóa học quy định tại Điều 6 của Quy chế này, đã hoàn thành các học phần trong chương trình đào tạo có nguyện vọng xin thôi học theo diện này thì nộp đơn xin thôi học cho P.ĐTĐH.

Điều 17. Thôi học, tạm dừng học tập

1. Trường hợp vì hoàn cảnh cá nhân, sinh viên có thể gửi đơn xin thôi học. Trường xem xét ra quyết định cho phép thôi học và xóa tên khỏi danh sách sinh viên.
2. Sinh viên được quyền xin tạm dừng học tập và được bảo lưu kết quả học tập trong các trường hợp sau:
 - Được cơ quan có thẩm quyền điều động, đại diện quốc gia tham dự các kỳ thi, giải đấu quốc tế.
 - Bị ốm, thai sản hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài, có chứng nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền theo quy định của Bộ Y tế.

- Trường hợp vì lý do cá nhân, sinh viên phải học ít nhất một học kỳ ở Trường và không rơi vào các trường hợp bị đình chỉ học tập, có xác nhận của gia đình và giấy tờ liên quan hợp lệ.
3. Thời gian tạm dừng học tập từ một đến tối đa hai học kỳ chính liên tiếp, được tính vào thời gian tối đa hoàn thành khóa học quy định tại Điều 6 của quy chế này, ngoại trừ trường hợp được điều động vào lực lượng vũ trang.
 4. Sinh viên tạm dừng học tập, khi muốn trở lại học tiếp tại Trường phải hoàn tất thủ tục nhập học theo quy định của Trường.
 5. Sinh viên được xin thôi học vì lý do cá nhân, trừ trường hợp bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật. Những sinh viên đã có quyết định thôi học muốn quay trở lại học phải dự tuyển đầu vào như những thí sinh khác.

Điều 18. Học cùng lúc hai chương trình đào tạo

1. Học cùng lúc hai chương trình đào tạo được áp dụng đối với chương trình song ngành, dành cho sinh viên có đủ điều kiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 này và có nhu cầu đăng ký học thêm một chương trình thứ hai để khi tốt nghiệp được cấp hai văn bằng.
2. Sinh viên trình độ đại học văn bằng 1 đang học tại Trường được đăng ký học thêm một chương trình đào tạo thứ hai nếu thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau đây:
 - a) Ngành đào tạo của chương trình đào tạo thứ hai phải khác ngành đào tạo của chương trình đào tạo thứ nhất;
 - b) Không có sự khác biệt trong hình thức đào tạo giữa hai chương trình đào tạo.
 - c) Đã hoàn thành năm học đầu tiên của chương trình đào tạo thứ nhất, trước học kỳ cuối của thời gian thiết kế chương trình đào tạo 01 học kỳ. Tại thời điểm đăng ký, sinh viên phải đáp ứng một trong hai điều kiện sau:
 - Học lực tính theo ĐTBCTL xếp loại khá trở lên và đáp ứng ngưỡng bảo đảm chất lượng của chương trình thứ hai trong năm tuyển sinh (nếu có).
 - Học lực tính theo ĐTBCTL xếp loại trung bình và đáp ứng điều kiện trúng tuyển của chương trình thứ hai trong năm tuyển sinh.
3. Trong quá trình sinh viên học cùng lúc hai chương trình, nếu ĐTBCTL của chương trình thứ nhất đạt dưới xếp loại trung bình hoặc thuộc diện cảnh báo học vụ thì phải dừng học chương trình thứ hai ở học kỳ tiếp theo; sinh viên bị loại khỏi danh sách đã đăng ký học chương trình thứ hai.
4. Thời gian tối đa được phép học đối với sinh viên học cùng lúc hai chương trình là thời gian tối đa quy định cho chương trình thứ nhất, quy định tại Điều 6 của Quy chế này. Khi học chương trình thứ hai, sinh viên được công nhận kết quả của những học phần có nội dung và khối lượng kiến thức tương đương có trong chương trình thứ nhất.
5. Sinh viên chỉ được xét tốt nghiệp chương trình thứ hai nếu đủ điều kiện tốt nghiệp ở chương trình thứ nhất.

6. Sinh viên trình độ đại học đang học tại các CSĐT khác muốn đăng ký học thêm một chương trình đào tạo thứ hai tại Trường ĐHCNTT thực hiện theo quy định riêng.

Điều 19. Điều kiện để chuyển ngành, chuyển chương trình, chuyển trường

1. Chuyển ngành/chương trình

Sinh viên được xem xét chuyển ngành/chương trình nếu có đủ các điều kiện sau:

- Sinh viên đạt điều kiện trúng tuyển của ngành/chương trình đào tạo trong cùng khóa tuyển sinh.
- Không trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh báo trở lên.
- Không thuộc năm nhất.
- Đạt số tín chỉ tích lũy tối thiểu quy định tại Khoản 4 Điều 10 và có ĐTBTC từ 6,0 trở lên.
- Được sự chấp thuận của Trưởng khoa/Trưởng bộ môn quản lý ngành/chương trình đào tạo (nơi chuyển đến) và Trưởng khoa/Trưởng bộ môn quản lý ngành/chương trình đào tạo (nơi chuyển đi).
- Ngành/chương trình chuyển đến có đủ các điều kiện bảo đảm chất lượng, chưa vượt quá năng lực đào tạo đối với ngành/chương trình đào tạo đó theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngoài các quy định này, sinh viên chương trình nâng cao, chương trình tiên tiến và chương trình tài năng thực hiện theo các quy định riêng (nếu có).

2. Chuyển trường

Sinh viên được chuyển trường nếu có đủ các điều kiện sau:

- Không đang là sinh viên trình độ năm thứ nhất hoặc năm cuối khóa, không thuộc diện bị xử lý học vụ từ cảnh báo trở lên (trường hợp bị kỷ luật vì kết quả học tập có thể được Hiệu trưởng xem xét, quyết định cho chuyển) và còn đủ thời gian học tập theo quy định tại Điều 6 của Quy chế này;
- Sinh viên đạt điều kiện trúng tuyển của chương trình, ngành đào tạo cùng khóa tuyển sinh tại nơi chuyển đến;
- Nơi chuyển đến có đủ các điều kiện bảo đảm chất lượng, chưa vượt quá năng lực đào tạo đối với chương trình, ngành đào tạo đó theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Được sự đồng ý của Hiệu trưởng trường xin chuyển đi và Hiệu trưởng trường tiếp nhận.

Sinh viên xin chuyển trường phải có hồ sơ xin chuyển trường theo mẫu quy định.

Thời gian tối đa được phép học đối với sinh viên chuyển ngành/chương trình đào tạo/trường là thời gian tối đa hoàn thành khóa học được quy định tại Điều 6 của Quy chế này.